

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2020/HS-PT

Ngày: 25-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình

Các Thẩm phán: Ông Dư Thành Trung

Bà Lê Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Anh Khanh, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 60/2020/TLPT-HS ngày 22/5/2020 đối với bị cáo Trần Xuân T; do có kháng cáo của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 01/2020/HS-ST ngày 24/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

**** Bị cáo bị kháng cáo.***

Họ và tên: **Trần Xuân T**; sinh năm 1984 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn ĐM, xã ĐK, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng; học vấn: 3/12; nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa. Con ông Trần Văn Th, sinh năm: (không xác định) và bà Hoàng Thị L, sinh năm: (không xác định); có chồng là Phan Văn T, sinh năm 1982; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 20/6/2018 bị Công an xã Đa K'nàng, huyện Đam Rông ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính vì có hành vi đánh nhau, gây rối trật tự công cộng, hình thức phạt tiền, mức phạt 750.000đ, hiện bị cáo đã chấp hành xong ngày 27/6/2018.

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông **Lê Anh V** – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

* *Người bị hại có kháng cáo:*

Ông **Nguyễn Đăng Kh**, sinh năm: 1976. Trú tại: Thôn ĐM, xã ĐK, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: bà **Nguyễn Thị Ninh H** – Luật sư thuộc Văn Phòng Luật sư DD & NH (Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Xuân T (sinh năm 1984) cùng chồng là Phan Văn T (sinh năm 1982) chuyển đến sinh sống và làm nông tại thôn ĐM, xã ĐK, huyện Đam Rông từ đầu năm 2013. Để đi từ nhà ra đường bê tông thôn, gia đình T phải đi qua con đường đất trước nhà vợ chồng ông Nguyễn Đăng Kh (sinh năm 1976) và bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1979). Đến năm 2017 Ông Kh cho rằng con đường mà gia đình bị cáo T đang sử dụng làm lối đi là đất của ông Kh, nên đã dùng lưới B40 rào hẹp lại, không cho gia đình bị cáo T sử dụng đi lại. Không đồng ý với việc làm của ông Kh, bà H, nên bị cáo T đã làm đơn khởi kiện vụ án tại Tòa án nhân dân huyện Đam Rông. Ngày 10/12/2018 Tòa án nhân dân huyện Đam Rông ra Quyết định số 01, áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời. Buộc vợ chồng ông Nguyễn Đăng Kh phải tháo dỡ cột bê tông và hàng rào lưới B40. Tuy nhiên, gia đình ông Kh không chấp hành quyết định này. Vì quá bức xúc do không có lối đi ra đường công cộng, vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 09/3/2019, vợ chồng bị cáo T dùng 01 cái kiếm sắt đi đến trước sân nhà ông Kh để tháo dỡ hàng rào B40, mở rộng lối đi. Lúc này, ông Kh phát hiện nên cầm 01 thanh sắt dài 95cm, bà H cầm 01 cái xà bách đi ra ngăn cản. Trong lúc xô xát, bà H dùng xà bách bổ về phía bị cáo T và đẩy T ra, thì trúng vào mu bàn tay trái và má trái của bị cáo T; ông Kh dùng thanh sắt đập vào vai trái của bị cáo T, làm cho bị cáo T ngã xuống. Thấy vậy, Phan Văn Th dùng 01 cái xẻng và 01 viên gạch ném về phía ông Kh nhưng không trúng. Phan Văn M (em trai Th) dùng 01 cái xà bách bổ về phía ông Kh nhưng không trúng. Khi ông Th chồng bị cáo T và ông Kh đang xô xát, thì bị cáo T đứng dậy, nhìn thấy trước cửa nhà ông Kh có 01 cái xà bách, nên bị cáo T lấy cái xà bách bổ nhiều nhất vào người ông Kh làm ông Kh bị thương bàn tay phải. Sau đó, ông Kh đi vào nhà băng bó vết thương, còn vợ chồng T và M đi về. Ông Kh được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng từ ngày 09 đến ngày

15/3/2019. Mục đích của việc dùng xà bách bổ về phía ông Kh là để ông Kh buồng ông Th là chồng bị cáo ra, chứ không có mục đích gây thương tích cho ông Kh.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 88/2019-TgT ngày 12/4/2019 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng kết luận: Ông Nguyễn Đăng Kh bị Vết thương bàn tay phải; gãy xương bàn ngón 2 tay phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 19%, theo nguyên tắc cộng lùi.

Tại Bản án số 01/2020/HSST ngày 24/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông đã xử;

Tuyên bố bị cáo Trần Xuân T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Xuân T 24 (Hai bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật dân sự 2015. Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015. Buộc bị cáo Trần Xuân T phải bồi thường cho anh Nguyễn Đăng Khoa số tiền 19.141.000 đồng. Nhưng được trừ vào số tiền mà bị cáo Tiên đã tạm nộp trước 10.000.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2010/80541 ngày 03/9/2019 của chi cục thi hành án huyện Đam Rông. Bị cáo còn phải nộp thêm 9.141.000đ.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn giải quyết vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 25/02/2020 bị hại Nguyễn Đăng Kh kháng cáo toàn bộ bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản án sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt và đồng ý bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 60.000.000 đồng.

Người bị hại và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại không thắc mắc khiếu nại nội dung bản án sơ thẩm, rút kháng cáo về phần trách nhiệm hình sự, về mức bồi thường đề nghị buộc bị cáo bồi thường tổng số tiền 124.918.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc phẩm đối với việc rút kháng cáo về phần trách nhiệm hình sự của bị hại

Đề nghị căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại Nguyễn Đăng

Kh, tăng mức bồi thường thiệt hại, đề nghị buộc bị cáo Trần Xuân T bồi thường cho bị hại Nguyễn Đăng Kh tổng số tiền là 60.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xuất phát từ việc mâu thuẫn giữa 2 bên gia đình bị cáo T và bị hại Kh đã lâu về việc tranh chấp lối đi, nên ngày 09/3/2019 giữa 2 bên gia đình xảy ra xô sát, trong quá trình xô sát bị cáo T đã có hành vi dùng xà bách là hung khí nguy hiểm bổ nhiều nhát nhằm vào người bị hại Kh. Hậu quả ông Nguyễn Đăng Kh bị Vết thương bàn tay phải; gãy xương bàn ngón 2 tay phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 19%, theo nguyên tắc cộng lùi.

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo bị cáo Trần Xuân T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị hại ông Kh; đơn kháng cáo của bị hại làm trong hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả, phạm tội trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh, người bị hại có một phần lỗi để xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại ông Nguyễn Đăng Kh đã rút kháng cáo về phân trách nhiệm hình sự, xét việc rút kháng cáo của bị hại là tự nguyện, không trái pháp luật nên đình chỉ xét xử phúc phẩm phần kháng cáo này.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu các khoản bồi thường như sau: Tiền thuốc, viện phí là 11.968.000đ; tiền xe đi lại là 3.200.000đ; tiền công người chăm sóc 7 ngày x 250.000đ/ ngày = 1.750.000đ; tiền thu nhập bị mất của bị hại không lao động được là: 300.000/ ngày x 12 tháng = 108.000.000đ. Tổng cộng yêu cầu là 124.918.000đ.

Xét thấy, bị hại chỉ bị thương tật với tỷ lệ 19%, nên bị hại vẫn có thể tự chăm sóc bản thân và lao động các công việc khác nhẹ hơn trước đây, nên yêu cầu 12 tháng không lao động được là chưa phù hợp, nên Hội đồng xét xử xét thấy chấp

nhận 06 tháng yêu cầu của người bị hại; ngoài ra, bị hại nằm viện 07 ngày x 300.000 đồng = 2.100.000đ tiền thu nhập bị mất, cấp sơ thẩm tính khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần 10 tháng lương cơ sở là quá cáo, nên chỉ chấp nhận 05 tháng x 1.490.000 đồng = 7.450.000 đồng; khoản tiền bồi dưỡng sức khỏe sau ra viện (tiền sữa, thuốc bổ...) là 1.819.000 đồng là phù hợp với thực tế và đúng quy định pháp luật. Do vậy, buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại là 82.287.000 đồng.

[3] Về án phí: Vụ án do bị hại kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Sửa án phí dân sự sơ thẩm, buộc bị cáo phải chịu án phí tương ứng với số tiền phải bồi thường.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo về phần trách nhiệm hình sự của bị hại Nguyễn Đăng Kh. Bản án hình sự sơ thẩm 01/2020/HSST ngày 24/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông có hiệu lực pháp luật về phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trần Xuân T.

2. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Nguyễn Đăng Kh, sửa bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự 2015. Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015. Buộc bị cáo Trần Xuân T phải bồi thường cho anh Nguyễn Đăng Kh số tiền 82.287.000, được trừ vào số tiền mà bị cáo T đã tạm nộp trước 10.000.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2010/80541 ngày 03/9/2019 của chi cục thi hành án huyện Đam Rông. Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường 72.287.000đ.

“Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành chưa thanh toán hết số tiền trên thì còn phải trả khoản tiền lãi theo mức lãi quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán”.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Trần Xuân T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Buộc bị cáo Trần Xuân T phải chịu 3.614.350 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT(I) – TANDTC (01);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV06-Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND (02), VKSND cấp sơ thẩm (01);
- CSĐT Công an huyện Đam Rông (01);
- THAHS Công an huyện Đam Rông (04);
- Chi cục THADS huyện Đam Rông (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Bị cáo (01); Luật sư (01);
- Bị hại (01);
- Lưu hồ sơ (01), Án văn (01)/.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Bình

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

,

Đặng Ngọc Bình

Nguyễn Duy Hoài

Nguyễn Văn Bình

